

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: GIÁO SƯ**
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒

Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Cơ khí - Động lực

Chuyên ngành: Kỹ thuật ô tô

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **HỒ XUÂN NẮNG**

2. Ngày tháng năm sinh: 04/11/1964

Nam ☒; Nữ ☐

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã Yên Thắng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: D3a.2 09+D3a.2 12 Kđ đấu giá 18.6Ha, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ: Khoa Kỹ thuật ô tô và Năng lượng, Trường Đại học Phenikaa, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Điện thoại nhà riêng:

Điện thoại di động: 0913.238.927

E-mail: nang.hoxuan@phenikaa-uni.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 7/2020 đến nay: Giảng viên Trường Đại học Phenikaa, Chủ tịch Hội đồng trường;
- Từ tháng 7/2017 đến tháng 7/2020: Giảng viên Trường Đại học Phenikaa, Chủ tịch Hội đồng quản trị Trường đại học;
- Từ tháng 4/2018 đến nay: Viện trưởng Viện Nghiên cứu và Công nghệ Phenikaa;
- Từ tháng 8/2015 đến tháng 12/2016 là Chủ tịch HĐQT, từ tháng 12/2016 là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A;
- Từ tháng 6/2014 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Vicostone;

- Từ tháng 01/2005 đến tháng 12/2016: Giám đốc Công ty cổ phần đá ốp lát cao cấp Vinaconex, sau đó là Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vicostone (tiền thân là Công ty cổ phần đá ốp lát cao cấp Vinaconex);
- Từ tháng 7/2004 đến tháng 01/2005: Giám đốc Nhà máy đá ốp lát cao cấp Vinaconex (nay là CTCP Vicostone);
- Từ tháng 01/1999 đến tháng 7/2004: Chuyên viên, sau là Phó Chánh Văn phòng Tổng công ty Vinaconex. Trong giai đoạn này, ứng viên là giảng viên thỉnh giảng Trường Đại học Hàng hải (nay là Trường Đại học Hàng hải Việt Nam) các năm học 1999 - 2000, 2000 - 2001, 2001 - 2002 (tham gia giảng dạy đại học), hướng dẫn HVCH khoá 2003 - 2005;
- Từ tháng 01/1994 đến tháng 12/1998: Nghiên cứu viên tại Viện Công cụ và Cơ giới hoá nông nghiệp (hiện nay là Viện Cơ điện nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch); hướng dẫn NCS, giảng dạy cho học viên của Viện Cơ điện nông nghiệp Việt Nam từ tháng 5/1993 đến tháng 10/1999; hướng dẫn đồ án tốt nghiệp và tham gia Hội đồng chấm tốt nghiệp cho sinh viên đại học tại Bộ môn Cơ khí ô tô, Trường Đại học Giao thông vận tải (năm học 1993 - 1994); Khoa Cơ khí (nay là Khoa Cơ điện), Trường Đại học Nông nghiệp I Hà Nội (nay là Học viện Nông nghiệp Việt Nam) (năm học 1993 - 1994); Khoa Động cơ - Ô tô (nay là Khoa Cơ khí động lực, Trường Cơ khí), Đại học Bách khoa Hà Nội (năm học 1993 - 1994 và 1994 - 1995);
- Từ tháng 02/1992 đến tháng 12/1993: Giảng viên Khoa Động cơ - Ô tô (nay là Khoa Cơ khí động lực, Trường Cơ khí) - Đại học Bách khoa Hà Nội;
- Từ tháng 3/1987 đến tháng 12/1991: Nghiên cứu sinh tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội (nay là Đại học Bách khoa Hà Nội).

Chức vụ hiện nay: Giảng viên kiêm Chủ tịch Hội đồng trường, Tổng Giám đốc Trường Đại học Phenikaa.

Chức vụ cao nhất đã qua: Ủy viên Hội đồng quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực nhiệm kỳ 2022-2026..

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Phenikaa

Địa chỉ cơ quan: Trường Đại học Phenikaa, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 024.2218.0336

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học: Trường Đại học Hàng hải Việt Nam (1999 - 2002).

8. Đã nghỉ hưu từ:

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Tốt nghiệp đại học Trường đại học Bách khoa Hà Nội tháng 5/1986, số văn bằng: A01660, ngành: Động cơ đốt trong, nơi cấp bằng đại học: Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Việt Nam;

- Được cấp bằng Tiến sĩ kỹ thuật năm 1992 theo hồ sơ bảo vệ luận án số 1281-92/NCS, số văn bằng: 1267, ngành: Cơ khí động lực, nơi cấp bằng TS: Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Việt Nam;

10. Đã được công nhận chức danh PGS ngày 30 tháng 03 năm 2022 ngành Động lực (Quyết định số 16/QĐ-HĐGSNN ngày 30/3/2022).

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh GS tại HĐGS cơ sở: **Trường Đại học Phenikaa**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh GS tại HĐGS liên ngành: **Cơ khí - Động lực**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- (1) **HMT** - Truyền nhiệt và truyền chất (*Heat and Mass Transfer*);
- (2) **ATSM** - Công nghệ tự hành và các hệ thống cơ điện tử thông minh (*Autonomous Technology and Smart Mechantronic Systems*);
- (3) **EST** - Công nghệ tích trữ năng lượng (*Energy Storage Technology*);
- (4) **MSU** - Vật liệu, kết cấu và khai thác thiết bị động lực (*Materials, Structure and Utilization of Power Vehicles*).

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn **03** NCS bảo vệ thành công luận án TS; Đang hướng dẫn **05** NCS;
Đã hướng dẫn **03** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS; Đang hướng dẫn **01** HVCH;
- Đã chủ trì hoàn thành: **01** đề tài NCKH cấp quốc gia, **01** đề tài NCKH cấp bộ, **02** đề tài nhánh thuộc đề tài NCKH cấp nhà nước, **03** đề tài/dự án cấp cơ sở, **01** đề tài NCKH trọng điểm cấp cơ sở; Đang chủ trì **01** đề tài NCKH cấp quốc gia;
- Đến thời điểm 30/6/2025 đã công bố **109** bài báo khoa học, trong đó có **55** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín và **14** báo cáo khoa học đăng trên kỷ yếu hội thảo nằm trong danh mục Scopus, là tác giả chính của **22** bài báo uy tín quốc tế sau PGS;
- Đã được cấp **14** Bằng độc quyền sáng chế và **05** Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích, trong đó là tác giả chính của **12** sáng chế/GPHI sau PGS, đã chuyển giao **02** sáng chế vào sản xuất công nghiệp với quy mô lớn, **04** sáng chế/GPHI đã thương mại hoá;
- Số lượng sách đã xuất bản: **08**, trong đó **08** sách thuộc nhà xuất bản có uy tín. Số lượng chương sách đã xuất bản: **01**, trong đó **01** chương sách thuộc nhà xuất bản có uy tín.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

15.1. Các hình thức khen thưởng tiêu biểu:

STT	Khen thưởng	Cơ quan khen thưởng	Quyết định
1	Huân chương lao động hạng Nhất (giai đoạn 2016 - 2020)	Chủ tịch nước	Quyết định số 1334/QĐ-CTN ngày 23/07/2021
2	Huân chương lao động hạng Nhì (giai đoạn 2008 - 2012)	Chủ tịch nước	Quyết định số 1616/QĐ-CTN ngày 09/09/2013

STT	Khen thưởng	Cơ quan khen thưởng	Quyết định
3	Huân chương lao động hạng Ba	Chủ tịch nước	Quyết định số 20/2008/QĐ-CTN ngày 08/01/2008
4	Bằng khen về việc đã có nhiều thành tích trong công tác từ năm 2001 - 2003, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 1453 QĐ/TTg 20/12/2004
5	Bằng khen Thủ tướng Chính phủ 2017	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 1900/QĐ-TTg ngày 28/11/2017
6	Chiến sỹ thi đua toàn quốc năm 2011	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định 1348QĐ/TTg ngày 09/08/2011
7	Bằng lao động sáng tạo 2024	Liên đoàn Lao động Việt Nam	Quyết định 981/QĐ-TLĐ ngày 27/5/2024
8	Bằng lao động sáng tạo 2021	Liên đoàn Lao động Việt Nam	Quyết định 3270/QĐ-TLĐ ngày 27/9/2021
9	Giải nhất giải thưởng sáng tạo Khoa học công nghệ Việt Nam	Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam	Quyết định 1240/QĐ-LHHVN ngày 29/12/2023
10	WIPO national Award for Inventors for project “Research on technology and building an unsaturated polyester resin factory with a capacity of 25,000 tons/year to apply in the production of quartz-based artificial stones”	World Intellectual Properties Organizaton (WIPO)	Số 2024/04/VNM#001
11	Giải C - Giải thưởng sách quốc gia Cho tác phẩm “Vật liệu Polymer Composte – Khoa học và Công nghệ”	Hội đồng Giải thưởng sách quốc gia	Quyết định 1837/QĐ-BTTTT ngày 30/9/2022
12	Công nhận sáng kiến, kinh nghiệm, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp, giải pháp	Hội đồng khoa học, sáng kiến Thành phố Hà Nội	Quyết định số 155/QĐ-HĐKH,SK ngày 25/04/2019

STT	Khen thưởng	Cơ quan khen thưởng	Quyết định
	ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, đề tài nghiên cứu, áp dụng công nghệ mới đạt tiêu chuẩn		

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo

Với 18 năm 03 tháng tham gia đào tạo đại học và sau đại học, ứng viên tự đánh giá đạt các tiêu chuẩn của một nhà giáo, cụ thể như sau:

a. Có phẩm chất đạo đức, tư tưởng tốt

- Được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam từ tháng 12 năm 1999, luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, có lập trường tư tưởng vững vàng, có bản lĩnh chính trị, không sợ khó và luôn sẵn sàng hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao;
- Có lối sống lành mạnh, đúng mực;
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của giảng viên, các quy định, quy chế về tổ chức và hoạt động của Nhà trường;
- Có chuyên môn, nghiệp vụ tốt và uy tín trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

b. Đã được đào tạo đạt trình độ chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ

Ứng viên đã được đào tạo chính quy ở các bậc đào tạo, bao gồm:

- Tốt nghiệp đại học chính quy tập trung 5 năm (1981 - 1986) ngành Động cơ đốt trong tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội;
- Sau khi tốt nghiệp đại học năm 1986, được chuyển tiếp làm nghiên cứu sinh từ tháng 03/1987;
- Bảo vệ thành công và được cấp bằng tiến sĩ kỹ thuật, mã số: 1267, theo hồ sơ bảo vệ luận án số 1281-92/NCS của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

Trong quá trình giảng dạy và hướng dẫn sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh, luôn bám sát đúng mục tiêu, nội dung chương trình theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo cho sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh luôn tuân theo đúng mọi quy định của Nhà nước về đào tạo, có chuyên môn sâu, rộng đồng thời có tư cách đạo đức tốt và lập trường tư tưởng vững vàng;

Luôn tạo ra mối quan hệ đồng nghiệp tốt để trao đổi kinh nghiệm và cập nhật các thông tin và kiến thức chuyên môn;

Luôn tự rèn luyện bản thân, không ngừng học hỏi, tìm hiểu, đọc sách, tạp chí khoa học trong nước và nước ngoài, nâng cao trình độ chuyên môn và ngoại ngữ, tiếp cận với kiến thức hiện đại, tự đào tạo mình để không bị lạc hậu với sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật, từ đó đào

sâu suy nghĩ, tìm tòi phương pháp giảng dạy, đào tạo hiệu quả nhất để người học tiếp thu được nhiều kiến thức nhất và giúp học viên hình thành cho mình một phương pháp tư duy sáng tạo, độc lập, khả năng tự nghiên cứu;

Luôn say mê nghề nghiệp, yêu thích chuyên môn đã được đào tạo, các nhiệm vụ được giao, kết hợp tốt giữa nhiệm vụ quản lý cơ quan và nhiệm vụ đào tạo;

Đã có đóng góp cho sự nghiệp đào tạo kỹ sư và cán bộ có trình độ sau đại học cùng chuyên ngành ở các trường đại học và các viện nghiên cứu; tham gia đào tạo ở bậc đại học và sau đại học; hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy được các trường đại học, viện nghiên cứu giao; được các sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh và đồng nghiệp yêu mến, tôn trọng;

Hoàn thành tốt trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng trường, chỉ đạo xây dựng hoàn chỉnh chiến lược phát triển Trường Đại học Phenikaa theo mô hình đổi mới sáng tạo, định hướng nghiên cứu và chuyển giao công nghệ;

Ứng viên tự đánh giá đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ chuyên môn và nghiệp vụ được giao, thể hiện thông qua khối lượng giảng dạy, kết quả nghiên cứu và hiệu quả lãnh đạo đơn vị hàng năm.

c. Bản thân có đủ sức khoẻ theo yêu cầu nghề nghiệp.

d. Có lý lịch bản thân rõ ràng, không vi phạm pháp luật và chưa bị bất cứ hình thức kỷ luật nào.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số: 18 năm 03 tháng.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

T T	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đồ án, khoá luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/số giờ định mức *
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2022-2023					30	15	45/200/40.5*
2	2023-2024			1		45	0	45/138,1/40.5*
3	2024-2025	1		1		30	15	45/166.75/40.5*

** Định mức giảng dạy đối với giảng viên:*

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

- Định mức giảng dạy đối với giảng viên viên giữ chức vụ quản lý (Chủ tịch Hội đồng trường) theo thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 07 năm 2020.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh, Tiếng Nga

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☐:

Học ĐH ☐ Tại nước: _____ Từ năm _____ đến năm _____
Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐; Tại nước: _____ năm _____

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☒:

- Trường Đại học Sư phạm Ngoại ngữ Hà Nội (nay là Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia HN) cấp Bằng tốt nghiệp đại học hệ tại chức số: A3634; năm cấp: 1988;

- Đã tham gia và được cấp chứng chỉ hoàn thành khóa học 40 tuần (04/1996-02/1997) bằng tiếng Anh về Quản lý kỹ thuật "*Engineering Management Training Course*" của Trường Đại học RMIT năm 1997;

- Đã hoàn thành chương trình và được cấp chứng chỉ bổ túc kiến thức cho nghiên cứu sinh môn Ngoại ngữ tiếng Nga tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội (theo quyết định số 1646/SĐH ngày 05/05/1988 của Bộ Đại học, THCN và Dạy nghề).

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Trường Đại học Sư phạm Ngoại ngữ Hà Nội (nay là Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia HN) cấp Bằng tốt nghiệp đại học hệ tại chức số văn bằng: A3634; năm cấp: 1988.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Đinh Thị Hội	x		x		2022- 2025	Trường Đại học Phenikaa	19/5/2025
2	Phạm Văn Ngân	x			x	1995 - 1999	Viện Cơ điện nông nghiệp và Chế biến nông sản	8/6/2000

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
3	Phạm Thanh Tâm	x			x	1994- 1995 (NCS ngắn hạn)	Viện Cơ điện nông nghiệp và Chế biến nông sản	1/6/1995
4	Phùng Quang Thành		x	x		2022- 2024	Trường Đại học Phenikaa	28/10/2024
5	Nguyễn Trọng Hiệp		x		x	2022- 2023	Trường Đại học Phenikaa	15/12/2023
6	Nguyễn Đức Phương		x	x		2003 - 2005	Trường Đại học Hàng hải	27/4/2006

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK,GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
A. Sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trước khi được công nhận PGS							
1	Kỹ thuật động cơ ô tô	GT	Nhà xuất bản Bách khoa Hà Nội, 2020, ISBN: 978-604- 9982-90-3	2	Đồng chủ biên	5-332	Quyết định số 103/QĐ- ĐHP-ĐT ngày 03/02/2021

TT	Tên sách	Loại sách (CK,GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
2	Cảm biến và cơ cấu chấp hành trong hệ thống cơ điện tử ô tô	GT	Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2020, ISBN: 978-604- 9955-94-5	2	Đồng chủ biên	39-118	Quyết định số 103/QĐ- ĐHP-ĐT ngày 03/02/2021
3	Vật liệu Polymer Composite Khoa học và Công nghệ	GT	Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2020, ISBN: 978-604- 9955-70-9	4	Đồng chủ biên	113-141, 177-197, 265-270, 273-290	Quyết định số 214/QĐ- ĐHP-ĐT ngày 06/04/2021
4	Chất dẻo và polymer composite trong công nghiệp chế tạo ô tô	TK	Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2021, ISBN 978-604- 9988-12-7	2	Chủ biên	41-219	Quyết định số 232/QĐ- ĐHP-ĐT ngày 12/04/2021
B. Sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học sau khi được công nhận PGS							
5	Sơn và các lớp phủ bề mặt	GT	Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2023, ISBN 978-604- 357-168-4	4	Đồng chủ biên	215-248 271-282 347-405	Quyết định số 1848/QĐ- ĐHP-ĐT ngày 27/10/2023

TT	Tên sách	Loại sách (CK,GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
6	Dung sai kỹ thuật đo lường cơ khí	GT	Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2022, ISBN 978-604- 357-104-2	5	Chủ biên	13-15 61-129 131-163	Quyết định số 1246/QĐ- ĐHP-ĐT ngày 22/9/2022
7	Kỹ thuật ô tô quyển 1 Kết cấu ô tô hiện đại	GT	Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2025, ISBN 978-604- 357-363-2	4	Tham gia	27-36 111-145 146-182	Quyết định 2088/QĐ- ĐHP-ĐT ngày 12/8/2024
8	Kỹ thuật ô tô quyển 2 Lý thuyết ô tô hiện đại	GT	Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2025, ISBN 978-604- 357-364-0	4	Chủ biên	15-145	Quyết định số 2089/QĐ- ĐHP-ĐT ngày 12/8/2024
C. Chương sách được xuất bản trước khi được công nhận PGS							
9	A Study of Movement, Structural Stability, and Electrical Performance of a Harvesting System	Charter in Book: Ionic Polymer -Metal	CRC Press, 2022, eBook ISBN: 9781003204 664	3	Chủ biên		

TT	Tên sách	Loại sách (CK,GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
	Based on Ionic Polymer– Metal Composites.						

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn.

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

	TT	CN/ PCN/ TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
A. Trước khi được công nhận PGS					
1	Nghiên cứu xác định các yếu tố cơ bản gây rung và đề xuất các biện pháp khử rung cho động cơ D12 buồng đốt trực tiếp	CN	Đề tài nhánh thuộc đề tài cấp nhà nước “Hoàn thiện thiết kế, công nghệ chế tạo động cơ D12 và các động cơ đốt trong khác do Việt Nam sản xuất” Mã số: KC-04-11	1991 - 1994	14/10/1994 Xếp loại: Đạt
2	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo máy cân bằng tĩnh và động các chi tiết quay trong nông nghiệp	CN	Đề tài cấp Bộ (Bộ NN&PTTN)	1994 - 1995	21/12/1995 Xếp loại: Đạt
3	Nghiên cứu, tính toán xác định các tham số của hệ di động của máy kéo 4 bánh công suất 15 mã lực (bánh sắt để cày trên đất khô và trên ruộng nước nền trung bình; bánh lồng để làm đất trên ruộng nước), 01 bộ bánh sắt, 01 bộ bánh lồng, 01 bộ	CN	Đề mục thuộc Đề tài cấp nhà nước “Nghiên cứu, thiết kế và công nghệ chế tạo máy kéo cỡ nhỏ bốn bánh công suất 15 mã lực”	1992 - 1994	02/12/1994 Xếp loại: Đạt

	TT	CN/ PCN/ TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
	bừa dùng khi lồng.		Mã số: KC- 04- 17		
4	Nghiên cứu công nghệ và thiết kế chế tạo dây chuyền PILOT sản xuất nhựa polyeste không no (PEKN) chịu bức xạ UV và bền thời tiết, ứng dụng trong sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh.	CN	Đề tài độc lập cấp quốc gia Mã số: ĐTĐL.CN- 52/19	7/2019- 6/2021	25/06/2021 Xếp loại: Xuất sắc
5	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo lò dưỡng hộ sản xuất đá thạch anh nhân tạo.	CN	Đề tài cấp cơ sở, Mã số: UD-01- 2019.01	4/2019- 10/2019	03/10/2019 Xếp loại: Đạt
6	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo hệ thống tạo bản đồ phân giải cao 3D sử dụng cho xe tự hành.	CN	Đề tài cấp cơ sở, Mã số: DA- 03.2020.01	01/2020- 7/2020	02/07/2020 Xếp loại: Đạt
B. Sau khi được công nhận PGS					
7	Nghiên cứu, phát triển công nghệ tự hành tại Việt Nam.	CN	Đề tài trọng điểm cấp cơ sở Mã số: ĐTTĐ- 04.2020.01	4/2020- 12/2024	10/12/2024 Xếp loại: Xuất sắc
8	Nghiên cứu tổng hợp chất điện phân rắn ứng dụng trong ắc quy liti thể rắn.	CN	Đề tài ĐMST cấp cơ sở, Mã số: ĐMST.2022.02	5/2022- 12/2024	31/12/2024 Xếp loại: Xuất sắc
9	Nghiên cứu phát triển công nghệ chế tạo ắc quy thể rắn và pin nhiên liệu ứng dụng cho xe điện cỡ nhỏ.	CN	Đề tài cấp quốc gia Mã số: KC.05/21-30	01/2025- 01/2028	Đang triển khai

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Hướng nghiên cứu	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus	Số lần trích dẫn*	Tập, Số, Trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS								
I.1	Tạp chí ISI								
1	A numerical study of liquid compound filament contraction	HMT	5	x	Physics of Fluids, ISSN 1070-6631	SCIE (Q1, IF2023 = 4.1)	11	Vol. 33(2), p. 023314	2021
2	Numerical study of the indentation formation of a compound droplet in a constriction	HMT	7		Journal of Mechanical Science and Technology, ISSN 1738-494X	SCIE (Q2, IF2023 = 1.5)	12	Vol. 35, p. 1515–1526	2021
3	Effects of variability in experimental database on machine-learning-based prediction of ultimate load of circular concrete-filled steel tubes	MSU	2	x	Measurement, ISSN 0263-2241	SCIE (Q1, IF2023 = 5.2)	36	Vol. 176, p. 109198	2021
4	Numerical analysis of deformation and breakup of a compound droplet in microchannels	HMT	8		European Journal of Mechanics - B/Fluids, ISSN 0997-7546	SCIE (Q2, IF2023 = 2.5)	17	Vol. 88, p. 135-147	2021
5	A numerical study of geometrical effects on solidification of a compound droplet on a cold flat surface	HMT	8		Acta Mechanica, ISSN 0001-5970	SCIE (Q2, IF2023 = 2.3)	5	Vol. 232, p. 3767–3779	2021
6	A numerical study of a liquid compound drop solidifying on a horizontal surface	HMT	3	x	International Journal of Heat and Mass Transfer, ISSN 0017-9310	SCIE (Q1, IF2023 = 5.0)	18	Vol. 165, Part B, p. 120713	2021

7	Numerical simulation of the deformation and breakup of a two-core compound droplet in an axisymmetric T-junction channel	HMT	2	x	International Journal of Heat and Fluid Flow, ISSN 0142-727X	SCIE (Q1, IF2023 = 2.6)	15	Vol. 86, p. 108702	2020
8	Engine performance and combustion characteristics of a direct injection compression ignition engine fueled waste cooking oil synthetic diesel	MSU	4		International Journal of Coal Science and Technology, ISSN 2095-8293	SCIE (Q1, IF2023 = 6.9)	14	Vol. 7, p. 560–570	2020
I.2 Tạp chí Scopus									
9	A comparison between 3D high definition maps created by photogrammetry and laser scanning applied on a autonomous vehicle	ATSM	1	x	Vietnam Journal of Science and Technology, ISSN 2525-2518	Scopus (Q4)	1	Vol. 59, No. 3, p. 402-411	2021
10	Experimental study on characteristics of the test engine fueled by biodiesel based Jatropha oil and traditional diesel	MSU	3	x	AIMS Energy, ISSN 2333-8334	Scopus (Q3)	4	Vol. 8(6), p. 1143-1155	2020
I.3 Tạp chí trong nước									
11	Dynamics of a contracting fluid compound filament with a variable density ratio	HMT	7		VNUHCM Journal of Science and Technology Development, ISSN 1859-0128			Vol. 24, No. 2, p. 1909-1917	2021

12	Effect of inertial measurement unit on creating high definition 3D map for autonomous vehicle	ATSM	2	x	Journal of Science and Technology, Technical Universities, ISSN 2734-9373			Vol. 31(1), p. 033-040	2021
13	Ảnh hưởng của tiêu cự và khẩu độ đến việc tạo bản đồ số 3D pointclouds cho xe tự hành	ATSM	2	x	Tạp chí cơ khí Việt Nam, ISSN 2615-9910			Số đặc biệt tháng 10/2020, Trang 329-335	2020
14	Thiết kế chế tạo hệ thống dựng bản đồ point cloud 3D cho xe tự lái bằng máy ảnh cầm tay	ATSM	2	x	Tạp chí Cơ khí Việt Nam, ISSN 2615-9910			Số 6, Trang 182-187	2020
15	Creating high - definition 3D map for autonomous vehicles with Velodyne	ATSM	2	x	University of Danang J. of Science and Technology, ISSN 1859-1531		1	Tập 18, Số 11, Trang 44-47	2020
16	Nghiên cứu thời gian cháy trễ động cơ Diesel	MSU	2	x	Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 0866-7012			Số 5, Trang 70-72	2003
17	Nghiên cứu cơ sở lý thuyết mô hình dòng một chiều khảo sát quá trình trao đổi khí trong động cơ diesel không tăng áp	HMT	3		Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 0866-7012			Số 9, Trang 23-25, 56-57	2000

18	Phương pháp phân tử hạt và việc xác lập các điều kiện biên khi sử dụng phương pháp phân tử hạt để giải bài toán khí động trong hệ thống nạp và thải động cơ diesel	HMT	3		Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 0866-7012			Số 5, Trang 43-46	2000
19	Nghiên cứu mô hình động học và động lực học của bánh phay lồng tự hành khi làm đất ruộng nước	MSU	3		Tạp chí Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm, ISSN 0866-7020			Số 2, Trang 92-94	1997
20	Nghiên cứu ảnh hưởng của trọng tâm đến khả năng làm đất và điều khiển của phay lồng tự hành công suất 9-12 mã lực	MSU	3		Tạp chí Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm, ISSN 0866-7020			Số 3, Trang 141-142	1997
21	Sử dụng một loại cơ cấu chép hình để chế tạo nhiều loại vòng găng khác nhau	MSU	1	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Khoa học tự nhiên và Công nghệ Quốc gia, ISSN 0866-708X			Tập 34, Số 1, Trang 56-61	1996
22	Phương pháp đo dao động ô tô có sử dụng máy vi tính	MSU	3		Tạp chí Công nghiệp nặng, ISSN 0866-7055			Số 2, Trang 13-14	1994
23	Về chất lượng vòng găng động cơ máy kéo nông nghiệp	MSU	2		Tạp chí Cơ khí ngày nay, ISSN 0866-7055			Số 3, Trang 14-17	1993
24	Nâng cao khả năng chống liệt của vòng găng động cơ diesel D-12	MSU	2		Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Khoa học tự nhiên và Công nghệ Quốc gia, ISSN 0866-708X			Tập 31, Số 4, Trang 27-36	1993

25	Về độ bền đàn hồi của các loại vòng găng động cơ máy kéo nông nghiệp đang sử dụng ở nước ta	MSU	1	x	Tạp chí Nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm, ISSN 0866-7020			Số 6, Trang 232-234	1992
26	Về đồ gá nhiệt định hình trong công nghệ chế tạo vòng găng D12 phối ống	MSU	3	x	Tạp chí Giao thông vận tải và Bưu điện, ISSN 0866-7012			Số 5, Trang 30-33	1991
27	Về khả năng bao kín của vòng găng động cơ D50	MSU	2		Tạp chí Khoa học và Công nghệ của bốn trường Bách khoa			Số 1, Trang 44-49	1991
28	Thiết kế biên dạng tự do cho vòng găng D12 và dụng cụ đo phân bố áp suất	MSU	2		Tạp chí Cơ khí, ISSN 0866-7055			Số 3, Trang 21-23	1989
I.4 Kỹ yếu Hội nghị Scopus									
29	Experimental analysis of the performance characteristics of the regenerative fuel cell system based on serpentine flow-field design	EST	2	x	IOP Conference Series: Materials Science and Engineering, Volume 1117, International Conference on Advanced Engineering and Technology (ICAET 2020) 18th-20th December 2020, Incheon, Korea, ISSN 1757-899X	Scopus	1	Vol. 1117, p. 012031	2021

30	Unmanned ground Robot for COVID-19 Isolated Area in Vietnam	ATSM	2	x	Proceedings of the 2nd Annual International Conference on Material, Machines and Methods for Sustainable Development (MMMS2020), ISBN 978-3-030-69609-2	Scopus		p. 629 – 637	2021
31	Enhancement of UV resistance and thermal stability of the unsaturated polyester material by introducing MHHPA fragment into the molecular skeleton	MSU	6	x	Proceedings of the 2nd Annual International Conference on Material, Machines and Methods for Sustainable Development (MMMS 2020), ISBN 978-3-030-69609-2	Scopus	6	p. 428 – 436	2021
<i>1.5 Kỹ yếu Hội nghị Quốc tế khác</i>									
32	Studying the structure of intake and exhaust pipe sytem of diesel engine D12 and method of increasing the filling coefficient	HMT MSU	3	x	Proceedings of the 18th Conference of Asean Federation of Engineering Organization, CAFEO 2000 - Asean engineering Cooperation for the Development in the New Milllenium, Hanoi Nov. 2000			Tập 1, Trang 554-558	2000

33	Nghiên cứu lý thuyết - thực nghiệm ảnh hưởng của các nguồn rung đến mức độ rung động của động cơ D12	MSU	3	x	Proceeding of the International Conference on Automotive Technology, ICAT'99			Trang 492-499	1999
34	Nghiên cứu thực nghiệm xác định nguồn cơ bản gây rung cho động cơ D12	MSU	3	x	Proceeding of the International Conference on Automotive Technology, ICAT'99			Trang 477-484	1999
35	Nghiên cứu chuyển động và trượt của bánh phay lồng tự hành trên ruộng	MSU	3		Proceeding of the international Conference on Automotive Technology for Vietnam, Hanoi, December, 1996			Trang 312-316	1996
36	Kết quả nghiên cứu phương trình cơ học đất để làm cơ sở lý thuyết tính toán khả năng di động và làm việc của phay lồng trên đất ruộng của đồng bằng sông Cửu Long	MSU	3		Proceeding of the international Conference on Automotive Technology for Vietnam, Hanoi, December, 1996			Trang 332-338	1996
37	Evaluating vibration level of D-12 engine	MSU	2	x	Proceeding of the international Conference on Automotive Technology for Vietnam, Hanoi, December, 1996			Trang 272-277	1996
I.6 Kỹ yếu Hội nghị trong nước									
38	Kết quả tính toán và vấn đề nâng cao hệ số nạp động cơ đi-ê-zen D242	MSU	3	x	Tuyển tập báo cáo HNKN trường Đại học Bách khoa Hà Nội			Trang 283-288	2001

41	Một số kết quả nghiên cứu hoàn thiện hệ thống nạp thải động cơ đi-ê-zen chế tạo trong nước khi thủy hóa	HMT & MSU	4		Tuyển tập báo cáo HNKH Học viện KTQS lần thứ 13			Tập 3, Trang 271-279	2001
40	Nghiên cứu dòng khí trong động cơ đi-ê-zen qua mô hình dòng khí hai chiều	HMT	2	x	Tuyển tập báo cáo HNKH Học viện KTQS lần thứ 13			Tập 3, Trang 30-38	2001
41	Biện pháp nâng cao hệ số nạp động cơ D242 Đi- ê-zen Sông Công chế tạo khi sử dụng trên tàu thuyền	HMT MSU	4		Tuyển tập Báo cáo Hội nghị khoa học Đại học Hàng hải lần thứ 6, Hải Phòng			Trang 13-18	2001
42	Nghiên cứu thiết kế phay lồng tự hành PLTH-1,6 làm đất ruộng nước trồng lúa ở Đồng bằng sông Cửu Long	MSU	2		Cơ - Điện khí hóa nông nghiệp với vấn đề công nghiệp hóa hiện đại hóa nông nghiệp và Nông thôn, NXB Nông nghiệp			Trang 140-147	1998
43	Tương tác giữa đất và mẫu bắm bánh lồng lắp trên máy kéo MTZ-50 khi làm việc trên ruộng lúa nước	MSU	3		Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học kỹ thuật toàn quốc ngành ô tô lần thứ nhất			Trang 134-139	1994
44	Về một phương pháp xác định lực cản lăn của bánh xe chủ động của máy kéo	MSU	2		Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học kỹ thuật toàn quốc ngành ô tô lần thứ nhất			Trang 53-56	1994

45	Nghiên cứu một số thông số ảnh hưởng đến chi phí năng lượng và khả năng làm việc của phay lồng tự hành (công suất 6-12 mã lực) trên đất ruộng nước trồng lúa có nền yếu và trung bình ở đồng bằng sông Cửu Long	MSU	2	x	Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học kỹ thuật toàn quốc ngành ô tô lần thứ nhất			Trang 179-184	1994
46	Tính biên dạng tự do của vòng găng có đề cập đến tính chất đàn hồi phi tuyến của gang	MSU	1	x	Tuyển tập Công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ năm			Tập 2, Trang 59-66	1993
47	Biểu đồ áp suất hướng kính của vòng găng D12 phối ông	MSU	2		Tuyển tập các báo cáo Hội nghị khoa học toàn quốc Cơ học vật rắn biến dạng			Trang 232-237	1991
48	Về việc sử dụng cơ cấu chép hình vòng găng D50 để chế tạo vòng găng D12	MSU	2		Tuyển tập các báo cáo Hội nghị khoa học toàn quốc Cơ học vật rắn biến dạng			Trang 238-244	1991
II Sau khi được công nhận PGS									
II.1 Tạp chí ISI									
49	Solidification of a liquid column between two rods of unequal sizes and different temperatures	HMT	3	x	ASME Journal of Heat and Mass Transfer, ISSN 2832-8450	SCIE (Q2, IF2023 = 2.8)		Vol. 147(5), p. 052401	2025

50	Numerical study to optimize the operating parameters of a real-sized industrial scale micron air classifier used for manufacturing fine quartz powder and a comparison with the prototype model	HMT	3	x	Processes, ISSN 2227-9717	SCIE (Q2, IF2023 = 2.8)	1	Vol. 13(1), p. 103390	2025
51	Multiple drops solidifying on a surface with a temperature gradient	HMT	3	x	European Journal of Mechanics - B/Fluids, ISSN 0997-7546	SCIE (Q2, IF2023 = 2.5)		Vol. 111, p. 113-119	2025
52	Prediction of buckling damage of steel equal angle structural members using hybrid machine learning techniques	MSU	4	x	Scientific Reports, ISSN 2045-2322	SCIE (Q1, IF2023 = 3.8)		Vol. 15, p. 4696	2025
53	Enhanced stability of lithium metal batteries by using synergistic effects of LiTFA salt and LiDFBP additive	EST	5	x	Journal of Power Sources, ISSN 0378-7753	SCIE (Q1, IF2023 = 8.1)	1	Vol. 634, p. 236456	2025
54	Enhancing electrochemical performance of Ni-rich cathodes for Li-ion batteries through spatial atomic layer deposition of ZnO coatings	EST	7		Materials Chemistry and Physics, ISSN 0254-0584	SCIE (Q1, IF2023 = 4.3)	2	Vol. 336, p. 130544	2025
55	A study of two compound droplets undergoing off-center collision	HMT	3	x	Journal of Mechanical Science and Technology, ISSN 1738-494X	SCIE (Q2, IF2023 = 1.5)		Vol. 39, p. 1223–1233	2025

56	Trapping mechanism of a compound droplet on a heterogeneous substrate undergoing the Marangoni effect	HMT	4	x	Geoenergy Science and Engineering, ISSN 2949-8929 (Tên cũ: Journal of Petroleum Science and Engineering, ISSN 0920-4105)	SCIE (Q1, IF2023 = 4.4) - Journal of Petroleum Science and Engineering		Vol. 249, p. 213776	2025
57	Melt Pool Dynamics and Droplet Transfer in Wire and Arc Additive Manufacturing Process	MSU	7		Progress in Additive Manufacturing, ISSN 2363-9512	SCIE (Q1, IF2023 = 4.4)		p. 1-12	2025
58	Controlled Self-Assembly and Photo-Thermal Activation of Viologen-Based 2D Semiconductors for Dual-Function Energy Management in All-Weather Applications	EST	16		Advanced Science, ISSN 2198-3844	SCIE (Q1, IF2023 = 14.3)	5	Vol. 12(13), p. 2415101	2025
59	Acrylic copolymers membrane synthesized through polymerization-induced phase separation as solid polymer electrolytes for Lithium metal batteries	EST	6	x	Journal of Alloys and Compounds, ISSN 0925-8388	SCIE (Q1, IF2023 = 5.8)		Vol. 1026, p. 180525	2025

60	Interdisciplinary Hybrid Solar-driven Evaporators: Theoretical Framework of Fundamental Mechanisms and Applications	EST	19		Small, ISSN 1613-6810	SCIE (Q1, IF2023 = 13.0)	9	Vol. 21(7), p. 2407280	2025
61	Accurate 3D Multi-Object Detection and Tracking on Vietnamese Street Scenes Based on Sparse Point Cloud Data	ATSM	3	x	IEEE Transactions on Intelligent Transportation Systems, ISSN 1524-9050	SCIE (Q1, IF2023 = 7.9)	1	Vol. 26(1), p. 92 - 101	2025
62	Dynamics of a Compound Droplet in a Microchannel containing a Long Obstacle	HMT	4	x	European Journal of Mechanics - B/Fluids, ISSN 0997-7546	SCIE (Q2, IF2023 = 2.5)		Vol. 110, p. 25-33	2025
63	A Numerical Study on the Flow Field and Classification Performance of an Industrial-Scale Micron Air Classifier under Various Outlet Mass Airflow Rates	HMT	4	x	Processes, ISSN 2227-9717	SCIE (Q2, IF2023 = 2.8)	4	Vol. 12(9), p. 2035	2024
64	Spatial patterned solar evaporator for effective thermal management in enhanced solar-driven evaporation, and wastewater remediation	EST	11		Chemical Engineering Journal, ISSN 1385-8947	SCIE (Q1, IF2023 = 13.4)	2	Vol. 500, p. 157068	2024

65	Contemporary Advances in Polymer Applications for Sporting Goods: Fundamentals, Properties, and Applications	MSU	8		RSC Advances, ISSN 2046-2069	SCIE (Q1, IF2023 = 3.9)	3	Vol. 14 (50), p. 37445 - 37469	2024
66	Migration of a multi-core compound droplet in a ratchet microchannel	HMT	3	x	European Journal of Mechanics - B/Fluids, ISSN 0997-7546	SCIE (Q2, IF2023 = 2.5)	4	Vol. 105, p. 285-294	2024
67	Marangoni motion of a multi-core compound droplet on a substrate	HMT	3		International Journal of Heat and Fluid Flow, ISSN 0142-727X	SCIE (Q1, IF2023 = 2.6)		Vol. 109, p. 109543	2024
68	Liquid bridge solidification between two rods with curved caps	HMT	2	x	Chemical Engineering Science, ISSN 0009-2509	SCIE (Q1, IF2023 = 4.1)	3	Vol. 291, p. 119933	2024
69	Containerless Solidification of a Hollow Droplet with Forced Convection	HMT	3	x	Microgravity Science and Technology, ISSN 1875-0494	SCIE (Q2, IF2023 = 1.3)		Vol. 36(30)	2024
70	Collision Behaviors of Two Successive Compound Droplets in an Abrupt Expansion Microchannel	HMT	3	x	Microgravity Science and Technology, ISSN 1875-0494	SCIE (Q2, IF2023 = 1.3)	1	Vol. 36(6)	2024

71	The effects of the guide cone on the flow field and key classification performance of an industrial-scale micron air classifier	HMT	3	x	Applied Sciences, ISSN 2076-3417	SCIE (Q2, IF2023 = 2.5)		Vol. 14(24), p.103390	2024
72	Contemporary advances in organic thermoelectric materials: Fundamentals, properties, optimization strategies, and applications	EST	12		Renewable and Sustainable Energy Reviews, ISSN 1364-0321	SCIE (Q1, IF2023 = 16.3)	11	Vol. 200, p. 114579	2024
73	Hydrogen bonding effect on pH-sensing mechanism of carbon dots	MSU	10		Inorganic Chemistry Communications, ISSN 1387-7003	SCIE (Q1, IF2023 = 4.4)	14	Vol. 160, p. 111944	2024
74	Thermocapillary migration of a compound droplet on a substrate	HMT	5		European Journal of Mechanics - B/Fluids, ISSN 0997-7546	SCIE (Q2, IF2023 = 2.5)	3	Vol. 103, p. 1-10	2024
75	Solidification of a liquid drop enclosing a bubble on an inclined surface	HMT	2	x	European Journal of Mechanics - B/Fluids, ISSN 0997-7546	SCIE (Q2, IF2023 = 2.5)	2	Vol. 103, p. 259-268	2024
76	Impact of two successive compound droplets undergoing thermal convection	HMT	3		Iranian Journal of Science and Technology, Transactions of Mechanical Engineering, ISSN 2228-6187	SCIE (Q2, IF2023 = 1.5)	2	Vol. 48, p. 487-500	2023

77	Ti- and F- co-doped Li _{1.2} Mn _{0.75} Ni _{0.25} O ₂ as efficient cathode materials for Li-ion batteries	EST	10		Journal of Energy Storage, ISSN 2352-152X	SCIE (Q1, IF2023 = 8.9)	11	Vol. 72, Part A, p. 108251	2023
78	Electrochemical synthesis and characterization of high-purity cobalt nanostructures from CoCl ₂ ·6H ₂ O dissolved in ethylene glycol-based nonaqueous solutions	EST	10		Journal of Solid State Electrochemistry, ISSN 1432-8488	SCIE (Q2, IF2023 = 2.6)	2	Vol. 28, p. 255–271	2023
79	Synthesis of LiFePO ₄ /carbon /graphene for high-performance Li-ion battery	EST	9		Journal of Electroanalytical Chemistry, ISSN 1572-6657	SCIE (Q1, IF2023 = 4.1)	32	Vol. 932, p. 117205	2023
80	Conflicting roles of F doping on electrochemical performance of layered-spinel Li _{1.2} Mn _{0.75} Ni _{0.25} O ₂ -zFz as cathode materials for Li-ion batteries	EST	10		Journal of Electroanalytical Chemistry, ISSN 1572-6657	SCIE (Q1, IF2023 = 4.1)	8	Vol. 943, p. 117575	2023
81	Numerical study of head-on collision of two equal-sized compound droplets	HMT	2	x	Physics of Fluids, ISSN 1070-6631	SCIE (Q1, IF2023 = 4.1)	12	Vol. 35(6), p. 063320	2023

82	High-definition 3D map for autonomous vehicles in Vietnam: A comparison between graph simultaneous localization and mapping and the normal distributions transform algorithm	ATSM	3		International Journal of Advanced Robotic Systems, ISSN 1729-8806	SCIE (Q2, IF2023 = 2.1)		p. 1-9	2023
83	Super-hydrophilic Ce ³⁺ -doped TiO ₂ -SiO ₂ nanocomposite thin films with high optical transmittance by a simple spin-coating method	MSU	5		Thin Solid Films, ISSN 0040-6090	SCIE (Q2, IF2023 = 2.0)	9	Vol. 768, p. 139730	2023
84	Synthesis and evaluation of electrochemical properties of layered-spinel Li ₃ MnTiO ₄ + z cathode material applied for Li-ion batteries	EST	7		Inorganic Chemistry Communications, ISSN 1387-7003	SCIE (Q1, IF2023 = 4.4)	6	Vol. 144, p. 109861	2022
85	Solidification of a hollow sessile droplet under forced convection	HMT	4	x	Physics of Fluids, ISSN 1070-6631	SCIE (Q1, IF2023 = 4.1)	7	Vol. 34(3), p. 033302	2022
86	Numerical study of a hollow pileup yielded by deposition of successive hollow droplets	HMT	2	x	Physics of Fluids, ISSN 1070-6631	SCIE (Q1, IF2023 = 4.1)	4	Vol. 34(11), p. 113322	2022

87	High transmittance and excellent hardness TiO ₂ -SiO ₂ -Al ₂ O ₃ nanocomposite thin film for anti-corrosive surface applications	MSU	5		Polymer Composites, ISSN 0272-8397	SCIE (Q1, IF2023 = 4.8)	1	Vol. 43(10), p. 7473-7482	2022
88	A numerical study of the coalescence of hollow droplets under solidification	HMT	3	x	Physics of Fluids, ISSN 1070-6631	SCIE (Q1, IF2023 = 4.1)	2	Vol. 34(5), p. 053318	2022
89	Assessment of senior drivers' internal state in the event of simulated unexpected vehicle motion based on near-infrared spectroscopy	ATSM	3		Traffic Injury Prevention, ISSN 1538-9588	SCIE (Q2, IF2023 = 1.6)	3	Vol. 23(5), p. 221-225	2022
90	Development of artificial intelligence based model for the prediction of Young's modulus of polymer/carbon-nanotubes composites	MSU	3	x	Journal of Mechanics of Advanced Materials and Structures, ISSN 1537-6494	SCIE (Q1, IF2023 = 3.6)	40	Vol. 29(27), p. 5965-5978	2022
91	Thermocapillary migration of a fluid compound droplet	HMT	7		Journal of Mechanical Science and Technology, ISSN 1738-494X	SCIE (Q2, IF2023 = 1.5)	18	Vol. 35, p. 4033-4044	2021
92	Anode and Cathode Flow Field Design and Optimization of Parametric Performance of PEMFC	EST	5		International Journal of Electrochemical Science, ISSN 1452-3981	SCIE (Q4, IF2023 = 1.3)	8	Vol. 16(10), p. 211028	2021

II.2 <i>Tạp chí Scopus</i>									
93	Design and Development of Multifunctional Autonomous Mobile Disinfection Robot against SARS-CoV-2 Virus	ATSM	3		International Journal of Mechanical Engineering and Robotics Research, ISSN 2278-0149	Scopus (Q3)	6	Vol. 11(10), p. 718-723	2022
II.3 <i>Tạp chí trong nước</i>									
94	Study on Synthesis of Unsaturated Polyester Resin with Improved Characteristics and Application in Artificial Stones	MSU	4	x	Vietnam Journal of Catalysis and Adsorption, ISSN 0866-7411		1	Vol. 10, No. 1S, p. 50-55	2021
95	Synthesis and Characterization of TiO ₂ -Al ₂ O ₃ Nanocomposite via Sol-gel Method	MSU	4		Vietnam Journal of Catalysis and Adsorption, ISSN 0866-7411			Vol. 10, No. 1S, p. 63-38	2021
II.4 <i>Kỷ yếu Hội nghị Scopus</i>									
96	Effect of Oil Flow and Pipeline Layout on the Surface Temperature Uniformity of Heating Plate in Artificial Quartz Stone Curing System	HMT	5		Proceedings of the 10th International Conference on Mechanical, Automotive and Materials Engineering (CMAME 2023), ISBN 978-981-97-4805-1	Scopus		p. 261–272	2024

97	Research on Simulation and Optimization of the Self-driving Minibus Frame Design	ATSM	4		Advances in Engineering Research and Application: Proceedings of the International Conference on Engineering Research and Applications, ICERA 2023, ISBN 978-3-031-62235-9	Scopus		p. 368–377	2024
98	Developments of an Suspension System and a Frame for Autonomous Mobile Robots	ATSM	3		Advances in Engineering Research and Application: Proceedings of the International Conference on Engineering Research and Applications, ICERA 2023, ISBN 978-3-031-62235-9	Scopus		p. 332–342	2024
99	Optimization of Autonomous Bus Management System: A Case Study in Hanoi	ATSM	5		Proceedings of the 10th International Conference on Mechanical, Automotive and Materials Engineering (CMAME 2023), ISBN 978-981-97-4805-1	Scopus		p. 397–407	2024

100	A Novel of Applying Numerical Approach for Centre Computing Unit's Cooling System	ATSM	7		Advances in Engineering Research and Application: Proceedings of the International Conference on Engineering Research and Applications, ICERA 2023, ISBN 978-981-97-4805-1	Scopus		p. 31–40	2024
101	A Study on Object Recognition for Autonomous Mobile Robot's Safety Using Multiple Sensors	ATSM	4		Proceedings of the 10th International Conference on Mechanical, Automotive and Materials Engineering (CMAME 2023), ISBN 978-981-97-4805-1	Scopus		p. 421–432	2024
102	A Two-Stage Model for 3D Object Recognition and Classification in Autonomous Vehicles: Camera and Lidar Fusion Method	ATSM	5		Proceedings of the 10th International Conference on Mechanical, Automotive and Materials Engineering (CMAME 2023), ISBN 978-981-97-4805-1	Scopus		p. 433–441	2024
103	Mechatronic Converting Design of Drive-by-Wire Golf Cart: A Real Case Study	ATSM	5		Proceedings of the 10th International Conference on Mechanical, Automotive and Materials Engineering (CMAME 2023), ISBN 978-981-97-4805-1	Scopus		p. 139–149	2024

104	A Novel of Improving the Accuracy of High-Definition Map for Autonomous Vehicle: A Realistic Case Study in Hanoi Area	ATSM	4		Proceedings of the 10th International Conference on Mechanical, Automotive and Materials Engineering (CMAME 2023), ISBN 978-981-97-4805-1	Scopus		p. 409–419	2024
105	Application of a Sliding Mode Control Solution to Control the Active Suspension System Equipped with Hydraulic Actuator	ATSM	7		Proceedings of the 3rd Annual International Conference on Material, Machines and Methods for Sustainable Development (MMMS2022), ISBN 978-3-031-39090-6	Scopus		p. 523–533	2024
106	An Overview of Pedestrian Detection based on LiDAR for Advanced Driving Assistance System	ATSM	5		The AUN/SEED-Net Joint Regional Conference in Transportation, Energy, and Mechanical Manufacturing Engineering, Proceeding of RCTEMME2021, ISBN 978-981-19-1968-8	Scopus		p. 352–363	2022
II.5 Kỹ yếu Hội nghị trong nước									
107	Tính toán, thiết kế hệ thống dưỡng nhiệt cho dây truyền chế tạo đá nhân tạo	HMT	3		Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học thủy khí toàn quốc lần thứ 26, NXB Giao thông vận tải, ISBN 978-604-76-2961-9			Trang 873-879	2024

108	Nghiên cứu tương tác của hai hạt lưu chất trong quá trình hóa rắn dựa trên tính toán mô phỏng số	HMT	3		Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học thủy khí toàn quốc lần thứ 25, NXB Giao thông vận tải, ISBN 978-604-76-2767-7			Trang 244-253	2023
109	Tăng cường loại bỏ methylene blue dưới kích thích của ánh sáng nhìn thấy trên cơ sở vật liệu tổ hợp TiO ₂ , SiO ₂ , Al ₂ O ₃ pha tạp ion Cerium	MSU	5		Hội nghị khoa học Vật rắn và Khoa học vật liệu toàn quốc lần thứ 12 (SPMS 2021), ISBN:978-604-838-9			Tập 2, Trang 881-887	2022

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà ứng viên là tác giả chính sau PGS: **22** bài, số thứ tự: [49, 50, 51, 52, 53, 55, 56, 59, 61, 62, 63, 66, 68, 69, 70, 71, 75, 81, 85, 86, 88, 90].

- * Số lần trích dẫn được xác định theo GoogleScholar, truy cập ngày 23/05/2025.

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày, tháng, năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1	Nhựa Polyeste không no chịu bức xạ tử ngoại và bền thời tiết dùng để sản xuất đá ốp lát nhân tạo và các loại vật liệu polyme compozit	Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam	Bằng độc quyền sáng chế số 25362 theo Quyết định số 10836w/QĐ-SHTT ngày 29/07/2020	Tác giả chính	3
2	Hệ thống rô bột tự hành ngoài trời và phương pháp điều khiển hệ thống rô bột này	Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam	Bằng độc quyền sáng chế số 27996 theo Quyết định số 3849w/QĐ-SHTT ngày 12/3/2021	Tác giả chính	2
3	Hệ thống dưỡng hộ	Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam	Bằng độc quyền sáng chế số 28473, theo Quyết định số 6552w/QĐ-SHTT ngày 26/04/2021	Tác giả chính	2

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày, tháng, năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
4	Thiết bị cá nhân thu thập dữ liệu bản đồ số ba chiều	Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam	Bằng độc quyền sáng chế số 34987, Quyết định số 1027w/QĐ-SHTT ngày 15/02/2023	Tác giả chính	3
5	Hệ thống xe điện tự hành	Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam	Bằng độc quyền sáng chế số 34998, Quyết định số 1030w/QĐ-SHTT ngày 15/02/2023	Tác giả chính	4
6	Cụm robot di động	Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam	Bằng độc quyền sáng chế số 37334, Quyết định số 71541/QĐ-SHTT ngày 22/9/2023	Đồng tác giả	3
7	Nhựa vinyl este sinh học được tổng hợp từ nguyên liệu dầu thực vật	Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam	Bằng Độc quyền sáng chế số 40619, Quyết định số 76383/QĐ-SHTT ngày 26/6/2024	Tác giả chính	5
8	Phương pháp sản xuất vật liệu coban kích thước nano mét	Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam	Bằng Độc quyền sáng chế số 43989, Quyết định số 13714/QĐ-SHTT ngày 12/02/2025	Tác giả chính	4
9	Phương pháp giám sát quá trình đưa đón học sinh bằng xe buýt theo thời gian thực	Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam	Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích số 2836, Quyết định số 1539w/QĐ-SHTT ngày 25/01/2022	Đồng tác giả	2
10	Hệ thống giám sát quá trình đưa đón học sinh bằng xe buýt theo thời gian thực	Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam	Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích số 2837, Quyết định số 1542w/QĐ-SHTT ngày 25/01/2022	Tác giả chính	2
11	Thiết bị khử khuẩn tự động toàn thân	Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam	Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích số 3301, Quyết định số 53551/QĐ-SHTT ngày 12/7/2023	Đồng tác giả	5
12	Phương pháp thu hồi propylen glycol từ hỗn hợp nước ngưng của quá trình sản xuất nhựa polyeste không no	Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam	Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích số 3633, Quyết định số 77629/QĐ-SHTT ngày 27/6/2024	Tác giả chính	5
13	Thiết bị chữa cháy nhà cao tầng	Cục Sở hữu trí	Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích số 3888,	Đồng tác giả	2

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày, tháng, năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
		tuệ Việt Nam	Quyết định số 142415/QĐ-SHTT ngày 05/12/2024		
14	Vật liệu hỗn hợp silic dioxit vô định hình-silic dioxit định hình nóng chảy, quy trình sản xuất vật liệu này, và sản phẩm đá nhân tạo sản xuất từ vật liệu này	Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam	Bằng Độc quyền sáng chế số 44823, Quyết định số 30444/QĐ-SHTT ngày 13/03/2025	Tác giả chính	6
15	Phương pháp tổng hợp vật liệu hỗn hợp silic dioxit vô định - silic dioxit định hình nóng chảy, phương pháp sản xuất đá nhân tạo từ vật liệu này bằng phương pháp rung ép trong môi trường chân không và sản phẩm đá nhân tạo thu được từ phương pháp này	Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam	Bằng Độc quyền sáng chế số 44822, Quyết định số 30443/QĐ-SHTT ngày 13/03/2025	Tác giả chính	6
16	Chế phẩm nhựa acrylic polyol đóng rắn theo phản ứng gốc tự do ứng dụng trong sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh tăng khả năng chịu bức xạ tử ngoại và bền thời tiết	Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam	Bằng độc quyền sáng chế số 467261, Quyết định số 76427/QĐ-SHTT ngày 16/5/2025	Tác giả chính	4
17	Quy trình chế tạo chất điện phân nồng độ cao sử dụng cho pin Liti kim loại dựa trên muối Liti Difluoro (oxalato) borrat	Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam	Bằng độc quyền sáng chế số 46671, Quyết định số 64053/QĐ-SHTT ngày 29/4/2025	Tác giả chính	4
18	Quy trình chế tạo chất điện phân rắn dùng cho pin Liti kim loại	Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam	Bằng độc quyền sáng chế số 47089, Quyết định số 74011/QĐ-SHTT ngày 13/5/2025	Tác giả chính	4
19	Quy trình chế tạo chất điện phân rắn dùng cho pin Lithi-ion trên cơ sở	Cục Sở hữu trí	Bằng độc quyền sáng chế số 47090, Quyết định số	Tác giả chính	6

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày, tháng, năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
	TiO ₂ biến tính phân tán trong poly (etylen oxit)	tuệ Việt Nam	74013/QĐ-SHTT ngày 13/5/2025		

- Trong đó, số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận Phó Giáo sư: 12, số thứ tự: [4-5], [7-8], [10], [12], [14-19].

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế

T T	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
A. Chương trình đào tạo						
1	Mở ngành Kỹ thuật ô tô trình độ đại học	Tham gia	Quyết định số 167/QĐ-ĐHTT ngày 14/6/2018 về việc thành lập Tổ đề án mở ngành Kỹ thuật Ô tô trình độ đại học	Trường Đại học Phenikaa	Quyết định số 5629/QĐ-BGDĐT ngày 28/12/2018 về việc cho phép Trường Đại học Phenikaa đào tạo 3 ngành trình độ đại học.	
2	Mở ngành Kỹ thuật Cơ khí động lực trình độ thạc sĩ	Tham gia	Quyết định số 28/QĐ-ĐHP-ĐT&QLSV ngày 31/01/2020 về việc thành lập Tổ đề án mở ngành Kỹ thuật Cơ khí động lực trình độ thạc sĩ	Trường Đại học Phenikaa	Quyết định số 489/QĐ-BGDĐT ngày 26/01/2021 về việc cho phép Trường Đại học Phenikaa đào tạo ngành Kỹ thuật cơ khí động lực trình độ thạc sĩ.	
3	Mở ngành Kỹ thuật Cơ khí động lực trình độ tiến sĩ	Tham gia	Quyết định số 29/QĐ-ĐHP-ĐT&QLSV ngày 31/01/2020 về việc thành lập Tổ đề án mở ngành Kỹ thuật Cơ khí động lực trình độ tiến sĩ	Trường Đại học Phenikaa	Quyết định số 488/QĐ-BGDĐT ngày 26/01/2021 về việc cho phép Trường Đại học Phenikaa đào tạo ngành Kỹ thuật cơ khí động lực trình độ tiến sĩ.	

T T	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò U/V (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
4	Mở mới chương trình đào tạo Cơ điện tử ô tô thuộc ngành Kỹ thuật ô tô trình độ đại học	Tham gia	Quyết định số 590/QĐ-ĐHP-ĐT ngày 20/11/2020 về việc thành lập tổ phát triển chương trình đào tạo Cơ điện tử ô tô thuộc ngành Kỹ thuật ô tô trình độ đại học	Trường Đại học Phenikaa	Quyết định số 58/QĐ- ĐHP-ĐT ngày 25/01/2021 về việc ban hành Chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của chương trình Cơ điện tử ô tô thuộc Ngành Kỹ thuật ô tô.	
5	Rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật ô tô trình độ đại học	Tham gia	Quyết định số 186/QĐ-ĐHP-ĐT ngày 26/3/2021 về việc thành lập Hội đồng và các tổ rà soát, đánh giá, cập nhật Chương trình đào tạo	Trường Đại học Phenikaa	Quyết định số 461/QĐ- ĐHP-ĐT ngày 20/7/2021 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học.	
6	Rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Cơ khí động lực trình độ thạc sĩ	Tham gia	Quyết định số 1419/QĐ-ĐHP-SĐH ngày 04/11/2022 về việc thành lập các tổ công tác điều chỉnh chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2022	Trường Đại học Phenikaa	Quyết định số 1535/QĐ-ĐHP-SĐH ngày 28/11/2022 về việc điều chỉnh chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ	
7	Rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Cơ khí động lực trình độ tiến sĩ	Tham gia	Quyết định số 1420/QĐ-ĐHP-SĐH ngày 04/11/2022 về việc thành lập các tổ công tác điều chỉnh chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2022	Trường Đại học Phenikaa	Quyết định số 1536/QĐ-ĐHP-SĐH ngày 28/11/2022 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ	

T T	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò U/V (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
8	Mở mới chương trình đào tạo Kỹ thuật phần mềm ô tô thuộc ngành Kỹ thuật ô tô trình độ đại học	Tham gia	Quyết định số 2494/QĐ-ĐHP-ĐT ngày 29/12/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phenikaa về việc thành lập HĐXD chương trình đào tạo Kỹ thuật phần mềm ô tô thuộc ngành Kỹ thuật ô tô trình độ đại học	Trường Đại học Phenikaa	Quyết định số 908/QĐ- ĐHP-ĐT ngày 24/4/2024 về việc mở Chương trình đào tạo Kỹ thuật phần mềm ô tô trình độ đại học, ngành Kỹ thuật ô tô, mã số 7520130	
B. Chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu/ứng dụng KHCN của cơ sở giáo dục đại học đã đưa vào áp dụng thực tế						
1	Nghiên cứu công nghệ và thiết kế chế tạo dây chuyền PILOT sản xuất nhựa polyester không no (PEKN) chịu bức xạ UV và bền thời tiết, ứng dụng trong sản xuất đá nhân tạo gốm thạch anh	CN	Quyết định số 1275/QĐ-BKHCN ngày 16/05/2019 về việc phê duyệt tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ độc lập cấp quốc gia bắt đầu thực hiện từ năm 2019	Bộ Khoa học và Công nghệ, BQL khu Công nghệ cao Hoà Lạc, Tập đoàn Phenikaa	1. Quyết định số 1705/QĐ-BKHCN ngày 25/06/2021 về việc công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia; 2. Quyết định số 102/QĐ-CNCHL ngày 24/10/2019 về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất nhựa polyester không no có khả năng chịu bức xạ UV và độ bền thời tiết, ứng dụng trong sản xuất đa nhân tạo gốm thạch anh và vật liệu composite khác; 3. Quyết định số 91/QĐ-CNCHL ngày 21/07/21 v/v chấp thuận đ/c chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.	

T T	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò U'V (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
2	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo lò dưỡng hộ sản xuất đá thạch anh nhân tạo	CN	Quyết định số 135/QĐ-ĐHP-KHCN ngày 23/ 4/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phenikaa về việc phê duyệt danh mục các đề tài cấp cơ sở định hướng ứng dụng Trường Đại học Phenikaa năm 2019	Trường Đại học Pheinkaa, Tập đoàn Phenikaa	1. Quyết định số 460/QĐ-ĐHP- KHCN ngày 03/10/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phenikaa về việc công nhận kết quả nghiên cứu đề tài cấp cơ sở định hướng ứng dụng; 2. Hợp đồng hợp tác chuyên giao công nghệ số 08/HĐ- CGCN/ĐHP ngày 23/4/2019; 3. Biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng số 08/HĐ-CGCN/ĐHP ngày 18/05/2021	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (U'V PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):
 - Giờ giảng dạy:
 - + Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):
 - + Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):
 - Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:
 - + Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (U'V chức danh GS) ☒
- Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu [62], [69], [70]:

STT	Tên bài báo	Danh sách tác giả	Tạp chí	Năm xuất bản
62	Dynamics of a Compound Droplet in a Microchannel containing a Long Obstacle	Nang X. Ho, Vinh T. Nguyen, Hoe D. Nguyen, Truong V. Vu	European Journal of Mechanics-B/Fluids	2025
69	Containerless Solidification of a Hollow Droplet with Forced Convection	Nang X. Ho, Binh D. Pham, Truong V. Vu	Microgravity Science and Technology	2024
70	Collision Behaviors of Two Successive Compound Droplets in an Abrupt Expansion Microchannel	Nang X. Ho, Hung V. Vu, Truong V. Vu	Microgravity Science and Technology	2024

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: nếu thiếu, xin bù điểm bằng các bài báo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



HỒ XUÂN NẶNG